| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 03/2024/QĐCNHGT-DS | *Quảng Xương, ngày 22 tháng 02 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị T và chị Bùi Thị M;

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 31/12/2023 của bà Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1.Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964

Nơi cư trú:Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2.Chị Bùi Thị M, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại Tại tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết qủa hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất: Tính đến ngày 06/02/2024 chị Bùi Thị M còn nợ bà Nguyễn Thị T tổng số tiền là 30.000.000đồng.

Các bên đương sự thỏa thuận: Chị Bùi Thị M còn nợ bà Nguyễn Thị T tổng số tiền là 30.000.000đồng.

Chị Bùi Thị M có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho bà Nguyễn Thị T là 30.000.000đồng, chia làm 3 kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1: Ngày 25/10/2024 trả 10.000.000đ tiền gốc

Kỳ 2: Ngày 25/10/2025 trả 10.000.000đ tiền gốc.

Kỳ 3: Ngày 25/10/2026 trả 10.000.000đ tiền gốc.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2. Quyết đinh này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Lý**